|  |  |
| --- | --- |
| **DHL – TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM** | |
| NGÀNH KHOA HỌC ĐẤT – D440306 **Thời gian đào tạo: 4 năm** | |
| **1. Kiến thức**  - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo; Có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.  - Có kiến thức cơ bản về về toán học và khoa học tự nhiên đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn.  - Có trình độ B tin học và sử dụng được một số phần mềm máy tính thông dụng cho chuyên ngành.  - Có trình độ Anh văn B, hoặc IELTS: 4,0 ; TOEFL, 350 ; TOEIC, 300  - Có hiểu biết sâu rộng về kiến thức cơ sở của ngành: Địa chất học, Vi sinh vật đất, Hóa sinh thực vật, Sinh lý thực vật, Thổ nhưỡng đại cương, Hóa học đất, Vật lý đất, Hóa môi trường, Khí tượng nông nghiệp, Cây trồng, Bản đồ học, Hệ thống thông tin địa lý (GIS), Nông lâm kết hợp, Trắc địa... tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập các môn chuyên ngành, nghiên cứu chuyên sâu, tiếp cận dễ dàng với công nghệ mới;  - Có kiến thức chuyên ngành phù hợp với yêu cầu của xã hội, của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học đất, như: Thổ nhưỡng chuyên khoa, Đánh giá đất, Phân bón và nguyên lý sử dụng, Bón phân cho cây trồng, Công cụ phân tích, Phân tích đất và phân bón, Phân loại đất và xây dựng bản đồ đất, Qui hoạch và quản lý sử dụng đất, Đánh giá tác động môi trường, Phương pháp tưới tiêu, Phương pháp thí nghiệm khoa học đất, Quản lý đất nông nghiệp bền vững, Hệ thống nông nghiệp, Canh tác học, Suy thoái và phục hồi đất, Thuốc bảo vệ thực vật, Xây dựng và quản lý dự án, Phương pháp khuyến nông,...  **2. Kỹ năng**  - Có khả năng đánh giá và phân tích các chỉ tiêu độ phì đất; xác định được các yếu tố hạn chế trong đất; phát hiện được mối liên quan giữa độ phì đất với cây trồng; xây dựng được các quy trình bón phân hợp lý; xây dựng được bản đồ đất; đánh giá phân hạng đất đai cho từng vùng; định hướng đúng cho việc sử dụng đất hợp lý.  - Có khả năng nghiên cứu khoa học, thiết kế xây dựng mô hình sử dụng đất theo hướng bền vững và bảo vệ môi trường sinh thái. | - Có khả năng tổ chức, quản lý, điều hành và lập dự án đầu tư thâm canh vào đất đai để nâng cao năng suất, sản lượng cây trồng với sự an toàn về môi trường sinh thái và sự phát triển bền vững.  - Có khả năng làm việc theo nhóm, quản lý nhóm; giao tiếp cộng đồng, truyền đạt thông tin; soạn thảo văn bản, đàm phán, diễn thuyết và ứng xử giao tiếp về lĩnh vực khoa họcđất; có khả năng hoạt động và cộng tác trong một tập thể đa ngành, đa lĩnh vực.  - Có khả năng phát hiện và đề xuất các chính sách, biện pháp phục vụ cho việc giải quyết các vấn đề kinh tế, xã hội, kỹ thuật thuộc lĩnh vực khoa học đất có hiệu quả.  **3. Thái độ, hành vi:**  - Có ý thức trách nhiệm công dân; có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, sẵn sang nhận nhiệm vụ.  - Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề mới trong lĩnh vực khoa học đất và sản xuất nông nghiệp của Việt Nam và thế giới; biết đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy sáng tạo.  -Có tính hòa đồng, kiên nhẫn, năng động và sáng tạo. biết khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ.  **4. Vị trí công tác và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp:**  Sau khi ra trường có khả năng làm việc tại:  - Các cơ quan quản lý và chỉ đạo sản xuất nông nghiệp từ Trung ương đến '63ấp huyện, cấp xã như: Bộ Nông nghiệp và PTNT, Cục Khuyến nông, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài nguyên-Môi trường, Sở Khoa học Công nghệ, Trung tâm khuyến nông các tỉnh, Phòng Tài nguyên-Môi trường, Phòng Nông nghiệp và PTNT, Trạm khuyến nông các huyện, các nông trường,...  - Các viện nghiên cứu và chuyển giao công nghệ thuộc lĩnh vực khoa học đất như: Viện Thổ nhưỡng Nông hóa, Viện Quy hoạch - Thiết kế, Viện Tài nguyên - Môi trường, các Trung tâm Phân tích Đất và Phân bón của các tỉnh và các huyện,....  - Các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp;  - Các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh nông nghiệp, các tổ chức phi chính phủ, các công ty cây công nghiệp, các trang trại lớn, các dự án trong và ngoài nước,...  **5. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp:**  - Có khả năng tiếp tục học tập, nghiên cứu ở các trình độ sau đại học: Thạc sĩ, Tiến sĩ ngành Khoa học đất và các ngành tương tự.  - Có khả năng tự học nâng cao trình độ để đảm nhận tốt những nhiệm vụ về quản lý và chuyên môn nghiệp vụ. |
| NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT CƠ KHÍ – D510201 **Thời gian đào tạo: 4 năm** | |
| **1. Kiến thức**  - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo; Có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.  - Có kiến thức cơ bản về toán, lý, hóa học đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn.  - Có trình độ B tin học và sử dụng được một số phần mềm máy tính thông dụng cho chuyên ngành.  - Có trình độ Anh văn B hoặc IELTS 4.0; TOEFL 350; TOEIC 300  - Có hiểu biết về kiến thức cơ sở thuộc khối ngành kỹ thuật công nghiệp  - Có kiến thức chuyên ngành trong lĩnh vực kỹ thuật cơ khí bảo quản, chế biến. Có kiến thức cần thiết về các quá trình công nghệ trong sản xuất, bảo quản và chế biến nông sản thực phẩm có sự tác động của máy móc, thiết bị liên quan.  **2.** K**ỹ năng**  - Kỹ năng nghề nghiệp: Vận hành và bảo dưỡng, sửa chữa các máy móc thiết bị, kho bãi, dây chuyền phục vụ quá trình sản xuất, bảo quản và chế biến sản phẩm nông nghiệp.  - Có khả năng chủ động nghiên cứu, áp dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ vào quá trình sản xuất. Tính toán, thiết kế, chế tạo các thiết bị và chuyển giao khoa học công nghệ phục vụ trong lĩnh vực bảo quản và chế biến nông sản thực phẩm.  - Kỹ năng về tổ chức quản lý điều hành; Tư vấn, kiểm tra, giám | sát kỹ thuật, lắp đặt thiết bị tại các cơ sở sản xuất, bảo quản và chế biến nông sản, thực phẩm.  - Kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm.  - Kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề nảy sinh trong quá trình thiết kế, chế tạo; bảo dưỡng, sửa chữa và lắp đặt thiết bị.  **3. Thái độ, hành vi**  - Có ý thức trách nhiệm công dân; có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, sẵn sàng nhận nhiệm vụ.  - Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề mới trong sản xuất nông nghiệp của Việt Nam và thế giới.  - Có tính hòa đồng, kiên nhẫn, năng động và sáng tạo, biết khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ.  **4. Vị trí công tác và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp**  Sau khi ra trường có khả năng làm việc tại:  - Các cơ quan quản lý, kiểm định và chỉ đạo sản xuất nông nghiệp, bảo quản và chế biến nông sản thực phẩm;  -Các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp;  - Các viện nghiên cứu và chuyển giao công nghệ thuộc lĩnh vực nông nghiệp;  - Các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh máy móc thiết bị;  -Nhân viên bảo quản và chế biến nông sản thực phẩm.  -Các tổ chức phi chính phủ.  **5. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp**  - Có khả năng tiếp tục học tập, nghiên cứu ở các trình độ sau đại học trong và ngoài nước  - Có khả năng tự học nâng cao trình độ để đảm nhận tốt những nhiệm vụ về quản lý và chuyên môn nghiệp vụ. |
| **NGÀNH KỸ THUẬT CƠ – ĐIỆN TỬ - D520114**  **Thời gian đào tạo: 5 năm** | |
| **1. Kiến thức**  - Có hiểu biết cơ bản chủ nghĩa Mác – Lênin, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh; có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo; có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.  - Có kiến thức cơ bản về toán học, hóa học và vật lý... đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn.  - Có trình độ B tin học và sử dụng được một số phần mềm máy tính thông dụng cho chuyên ngành  - Có trình độ Anh văn B, hoặc IELTS: 4,0 ; TOEFL: 350 ; TOEIC: 300  - Có hiểu biết sâu rộng về kiến thức cơ sở ngành: các quá trình và thiết bị trong Công nghệ thực phẩm (cơ học, truyền nhiệt, chuyển khối và sinh học), hóa học thực phẩm, hóa sinh thực phẩm, vi sinh vật thực phẩm, cơ sở kỹ thuật thực phẩm, vệ sinh an toàn thực phẩm, dinh dưỡng học ... tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập các môn chuyên ngành, nghiên cứu chuyên sâu, tiếp cận dễ dàng với các công nghệ mới.  - Nắm vững các kiến thức chuyên ngành về các hệ thống quản lý chất lượng thực phẩm; lựa chọn và tính toán các thông số công nghệ cho các thiết bị, quy trình sản xuất thực phẩm, thiết kế nhà máy; các công nghệ chế biến các sản phẩm thực phẩm (thủy sản, sản phẩm chăn nuôi, lương thực, rau quả, cây công nghiệp, thực phẩm truyền thống, bánh kẹo, đồ uống...); công nghệ sản xuất các chế phẩm sinh học (enzyme, nấm men, thực phẩm chức năng, protein, axit hữu cơ...).  - Có kiến thức thực tế thông qua các đợt thực tập rèn nghề, thực tập giáo trình, thực tập tốt nghiệp...  - Có kiến thức chuyên ngành và khả năng làm việc trong các nhà máy chế biến thực phẩm, tiếp cận công nghệ hiện đại nhằm đa dạng hóa và nâng cao chất lượng thực phẩm, biến các sản phẩm nông sản thô từ công nghệ sau thu hoạch thành các mặt hàng thực phẩm có giá trị, có khả năng cạnh tranh cao trên thị trường quốc tế đáp ứng yêu cầu của thị trường trong và ngoài nước trong lĩnh vực Công nghệ Thực phẩm..  **2. Kỹ năng**  - Có khả năng làm việc độc lập tại các cơ sở sản xuất, nghiên cứu, đào tạo và các cơ quan có liên quan đến Công nghệ chế biến thực phẩm | - Có khả năng tiếp cận và phân tích hệ thống để xây dựng kế hoạch, lập dự án; tham gia điều hành và quản lý công nghệ trong các nhà máy chế biến thực phẩm.  - Có kỹ năng thực hành về bảo quản và chế biến các sản phẩm thực phẩm.  - Có thể tư vấn đầu tư và thiết kế công nghệ trong các cơ sở bảo quản và chế biến thực phẩm.  - Trình bày, giải đáp và phản biện các vấn đề có liên quan đến kiểm soát chất lượng thực phẩm; vệ sinh an toàn thực phẩm.  - Sử dụng các phần mềm tin học để xây dựng, điều hành trong lĩnh vực liên quan đến Công nghệ Thực phẩm.  - Có kỹ năng làm việc theo nhóm cũng như tư duy độc lập.  - Có năng lực nghiên cứu khoa học trong các viện, trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp liên quan đến lĩnh vực Bảo quản Chế biến, Công nghệ Thực phẩm và Công nghệ sinh học thực phẩm.  **3. Thái độ**  - Có ý thức trách nhiệm công dân, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, sẵn sàng nhận nhiệm vụ  - Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề mới trong sản xuất nông nghiệp của Việt Nam và thế giới.  - Có tính hòa đồng, kiên nhẫn, năng động và sáng tạo, biết khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ.  **4. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp**  - Các nhà máy chế biến, cơ sở kinh doanh các sản phẩm thực phẩm  - Các cơ quan quản lý chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm  - Các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, các viện nghiên cứu và chuyển giao công nghệ thuộc lĩnh vực Công nghệ thực phẩm Các siêu thị, cửa hàng mua bán thực phẩm, nhà hàng, khách sạn ...  - Chủ doanh nghiệp liên quan đến Công nghệ thực phẩm.  - Cục dự trữ Quốc gia, kho và tổng kho bảo quản nông sản thực phẩm...  - Các Công ty tư vấn đầu tư về Công nghệ thực phẩm.  - Các tổ chức phi chính phủ  **5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp**  - Có khả năng tự tiếp tục học tập, nghiên cứu ở các trình độ trên Đại học như thạc sỹ, tiến sỹ ở trong và ngoài nước.  - Có khả năng tự học nâng cao trình độ để đảm nhận tốt các nhiệm vụ về quản lý và chuyên môn nghiệp vụ. |
| **NGÀNH KỸ THUẬT CƠ SỞ HẠ TẦNG - D580211**  **Thời gian đào tạo: 4 năm** | |
| **1. Kiến thức:**  Ngành Kỹ thuật cơ sở hạ tầng là ngành học (thuộc Nhóm ngành Kiến trúc và Xây dựng) mới phát triển tại Việt Nam trong những năm gần đây do nhu cầu bức thiết của xã hội về nguồn nhân lực chất lượng cao cho quy hoạch, xây dựng đồng bộ và hiện đại hóa các [công trình cơ sở hạ tầng](https://vi.wikipedia.org/wiki/C%C3%B4ng_tr%C3%ACnh_h%E1%BA%A1_t%E1%BA%A7ng_k%E1%BB%B9_thu%E1%BA%ADt), một lĩnh vực được Đảng và Nhà nước ưu tiên hàng đầu trong đầu tư xây dựng cơ bản hàng năm. Ngành Kỹ thuật cơ sở hạ tầng hiện nay đã được triển khai đào tạo tại một số Trường Đại học có uy tín trong lĩnh vực quy hoạch, xây dựng ở Việt Nam.  Người học ngành Kỹ thuật cơ sở hạ tầng được trang bị kiến thức chuyên ngành vững chắc, năng lực thực hành nghề nghiệp cao, có khả năng thích ứng với môi trường kinh tế - xã hội, làm việc độc lập, sáng tạo, giải quyết tốt những vấn đề khoa học và kỹ thuật chuyên ngành rộng về cơ sở hạ tầng giao thông, cấp thoát nước, xây dựng công trình...  Ngoài các kiến thức cơ bản và cơ sở của nhóm ngành kiến trúc và xây dựng, sinh viên sẽ được học các khối kiến thức chuyên ngành nghề nghiệp:  - Quy hoạch hệ thống công trình cơ sở hạ tầng đô thị và nông thôn  - Khảo sát, thiết kế công trình cơ sở hạ tầng đô thị và nông thôn  - Giám sát thi công công trình cơ sở hạ tầng đô thị và nông thôn  - Tổ chức thi công công trình cơ sở hạ tầng đô thị và nông thôn  - Kiểm định công trình cơ sở hạ tầng đô thị và nông thôn  - Lập và quản lý dự án công trình cơ sở hạ tầng đô thị và nông thôn. | **Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp của sinh viên:**  - Là công chức, viên chức, cán bộ quản lý trong các cơ quan quản lý nhà nước đối với công trình cơ sở hạ tầng từ trung ương đến địa phương.  - Tại các doanh nghiệp trong và ngoài nước hoạt động trong các lĩnh vực liên quan đến công trình cơ sở hạ tầng về xây dựng dân dụng, giao thông, thủy lợi, cấp thoát nước, quản lý chất thải rắn và hệ thống điện dân dụng từ khâu lập, quản lý dự án, quy hoạch, khảo sát, thiết kế, giám sát, thi công, vận hành, khai thác, sửa chữa và khắc phục sự cố công trình, v.v…;  - Trong các cơ sở đào tạo đại học, cao đẳng, dạy nghề, các cơ sở nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật chuyên ngành về phát triển cơ sở hạ tầng...Tiếp tục nâng cao trình độ chuyên môn bằng cách tham gia các chương trình đào tạo sau đại học trong nước hoặc ở nước ngoài;  - Làm chủ các doanh nghiệp về tư vấn khảo sát, thiết kế, giám sát, thi công, sản xuất kinh doanh các sản phẩm về xây dựng và đầu tư các công trình cơ sở hạ tầng.  - Chủ nhiệm lập dự án, chủ nhiệm và chủ trì thiết kế, quy hoạch các công trình cơ sở hạ tầng đô thị và nông thôn.  - Chỉ huy trưởng thi công các công trình xây dựng, công trình cơ sở hạ tầng đô thị và nông thôn.  - Kỹ sư định giá, lập tổng mức đầu tư, lập dự toán, hồ sơ mời thầu, hồ sơ dự thầu các công trình xây dựng, công trình cơ sở hạ tầng đô thị và nông thôn. |
| NGÀNH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM – D540101 **Thời gian đào tạo: 4 năm** | |
| **1. Kiến thức**  - Có hiểu biết cơ bản chủ nghĩa Mác – Lênin, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh; có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo; có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.  - Có kiến thức cơ bản về toán học, hóa học và vật lý... đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn.  - Có trình độ B tin học và sử dụng được một số phần mềm máy tính thông dụng cho chuyên ngành  - Có trình độ Anh văn B, hoặc IELTS: 4,0 ; TOEFL: 350 ; TOEIC: 300  - Có hiểu biết sâu rộng về kiến thức cơ sở ngành: các quá trình và thiết bị trong Công nghệ thực phẩm (cơ học, truyền nhiệt, chuyển khối và sinh học), hóa học thực phẩm, hóa sinh thực phẩm, vi sinh vật thực phẩm, cơ sở kỹ thuật thực phẩm, vệ sinh an toàn thực phẩm, dinh dưỡng học ... tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập các môn chuyên ngành, nghiên cứu chuyên sâu, tiếp cận dễ dàng với các công nghệ mới.  - Nắm vững các kiến thức chuyên ngành về các hệ thống quản lý chất lượng thực phẩm; lựa chọn và tính toán các thông số công nghệ cho các thiết bị, quy trình sản xuất thực phẩm, thiết kế nhà máy; các công nghệ chế biến các sản phẩm thực phẩm (thủy sản, sản phẩm chăn nuôi, lương thực, rau quả, cây công nghiệp, thực phẩm truyền thống, bánh kẹo, đồ uống...); công nghệ sản xuất các chế phẩm sinh học (enzyme, nấm men, thực phẩm chức năng, protein, axit hữu cơ...).  - Có kiến thức thực tế thông qua các đợt thực tập rèn nghề, thực tập giáo trình, thực tập tốt nghiệp...  - Có kiến thức chuyên ngành và khả năng làm việc trong các nhà máy chế biến thực phẩm, tiếp cận công nghệ hiện đại nhằm đa dạng hóa và nâng cao chất lượng thực phẩm, biến các sản phẩm nông sản thô từ công nghệ sau thu hoạch thành các mặt hàng thực phẩm có giá trị, có khả năng cạnh tranh cao trên thị trường quốc tế đáp ứng yêu cầu của thị trường trong và ngoài nước trong lĩnh vực Công nghệ Thực phẩm..  **2. Kỹ năng**  - Có khả năng làm việc độc lập tại các cơ sở sản xuất, nghiên cứu, đào tạo và các cơ quan có liên quan đến Công nghệ chế biến thực phẩm | - Có khả năng tiếp cận và phân tích hệ thống để xây dựng kế hoạch, lập dự án; tham gia điều hành và quản lý công nghệ trong các nhà máy chế biến thực phẩm.  - Có kỹ năng thực hành về bảo quản và chế biến các sản phẩm thực phẩm.  - Có thể tư vấn đầu tư và thiết kế công nghệ trong các cơ sở bảo quản và chế biến thực phẩm.  - Trình bày, giải đáp và phản biện các vấn đề có liên quan đến kiểm soát chất lượng thực phẩm; vệ sinh an toàn thực phẩm.  - Sử dụng các phần mềm tin học để xây dựng, điều hành trong lĩnh vực liên quan đến Công nghệ Thực phẩm.  - Có kỹ năng làm việc theo nhóm cũng như tư duy độc lập.  - Có năng lực nghiên cứu khoa học trong các viện, trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp liên quan đến lĩnh vực Bảo quản Chế biến, Công nghệ Thực phẩm và Công nghệ sinh học thực phẩm.  **3. Thái độ**  - Có ý thức trách nhiệm công dân, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, sẵn sàng nhận nhiệm vụ  - Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề mới trong sản xuất nông nghiệp của Việt Nam và thế giới.  - Có tính hòa đồng, kiên nhẫn, năng động và sáng tạo, biết khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ.  **4. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp**  - Các nhà máy chế biến, cơ sở kinh doanh các sản phẩm thực phẩm  - Các cơ quan quản lý chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm  - Các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, các viện nghiên cứu và chuyển giao công nghệ thuộc lĩnh vực Công nghệ thực phẩm Các siêu thị, cửa hàng mua bán thực phẩm, nhà hàng, khách sạn ...  - Chủ doanh nghiệp liên quan đến Công nghệ thực phẩm.  - Cục dự trữ Quốc gia, kho và tổng kho bảo quản nông sản thực phẩm...  - Các Công ty tư vấn đầu tư về Công nghệ thực phẩm.  - Các tổ chức phi chính phủ  **5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp**  - Có khả năng tự tiếp tục học tập, nghiên cứu ở các trình độ trên Đại học như thạc sỹ, tiến sỹ ở trong và ngoài nước.  - Có khả năng tự học nâng cao trình độ để đảm nhận tốt các nhiệm vụ về quản lý và chuyên môn nghiệp vụ. |
| **NGÀNH CÔNG NGHỆ SAU THU HOẠCH - D540104**  **Thời gian đào tạo: 4 năm** | |
| **Mục tiêu đào tạo**  Đào tạo cán bộ kỹ thuật có trình độ đại học có kiến thức và kỹ năng về công nghệ sau thu hoạch; có thái độ lao động nghiêm túc và có đạo đức nghề nghiệp, có sức khoẻ; có khả năng hợp tác và quản lý nguồn lực**;**khả năng thích ứng với công việc đa dạng ở các cơ quan khoa học, quản lý sản xuất, doanh nghiệp hoặc tự tạo lập công việc sản xuất và dịch vụ trong bảo quản chế biến nông sản. | |
| NGÀNH QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI – D850103 **Thời gian đào tạo: 4 năm** | |
| **1. Kiến thức:**  - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo; Có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.  - Có kiến thức cơ bản về toán học và khoa học tự nhiên, đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn;  - Có trình độ B tin học và sử dụng được một số phần mềm máy tính thông dụng cho chuyên ngành  - Có trình độ Anh văn B, hoặc IELTS: 4,0 ; TOEFL, 350 ; TOEIC, 300  - Có hiểu biết sâu rộng về kiến thức cơ sở của ngành Quản lý đất đai gồm Thổ nhưỡng học, Trắc địa, Bản đồ học, Trắc địa ảnh và viễn thám, Hệ thống định vị toàn cầu, Hệ thống thông tin địa lý (GIS), Cơ sở dữ liệu, Bản đồ địa chính, Pháp luật đất đai, Nông học đại cương, Kinh tế đất, Canh tác học,... tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập các môn chuyên ngành, nghiên cứu chuyên sâu, tiếp cận dễ dàng với công nghệ mới;  - Có kiến thức chuyên ngành sâu phù hợp với yêu cầu của xã hội, của Nhà nước trong lĩnh vực quản lý đất đai, như: Đánh giá đất, Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH, Quản lý hành chính đất đai, Đăng ký thống kê đất đai, Quy hoạch sử dụng đất, Quy hoạch đô thị và khu dân cư nông thôn, Đánh giá tác động môi trường, Hệ thống thông tin đất (LIS), Định giá đất, Quản lý nguồn nước, Tin học chuyên ngành quản lý đất, Thuế nhà đất, Xây dựng và quản lý dự án, Thị trường bất động sản, Quy hoạch cảnh quan, Kỹ thuật bản đồ số, Quản lý đất nông nghiệp bền vững,…  **2. Kỹ năng**  - Đo đạc và xây dựng các loại bản đồ thông qua qui trình khép kín, đo đạc hiện đại và ứng dụng công nghệ hệ thống thông tin địa lý GIS, đặc biệt là bản đồ liên quân đến lĩnh vực tài nguyên và môi trường như bản đồ địa chính, bản đồ hiện trạng, bản đồ quy hoạch sử dụng đất, bản đồ địa hình, bản đồ tài nguyên,…  - Phân tích và vận dụng đúng các các văn bản pháp quy và chính sách của nhà nước về lĩnh vực quản lý đất đai như Luật đất đai, đánh giá, định giá, qui hoạch, phân hạng, quản lý nhà nước, thanh tra,… để thực hiện các công việc trong hệ thống quản lý đất đai của nhà nước.  - Có khả năng quản lý, điều hành các công việc liên quan đến quản | lý và sử dụng đất đai ở các cấp khác nhau. Quản trị nhân sự và nghệ thuật lãnh đạo, điều hành công tác quản lý nhà nước về đất đai;  - Có khả năng làm việc theo nhóm, quản lý nhóm; giao tiếp cộng đồng, truyền đạt thông tin; soạn thảo văn bản, đàm phán, diễn thuyết và ứng xử giao tiếp về lĩnh vực quản lý đất đai; có khả năng hoạt động và cộng tác trong một tập thể đa ngành, đa lĩnh vực.  - Có khả năng phân tích và đề xuất các chính sách, biện pháp phục vụ cho việc giải quyết các vấn đề kinh tế, xã hội, kỹ thuật thuộc lĩnh vực đất đai có hiệu quả.  **3. Thái độ, hành vi:**  - Có ý thức trách nhiệm công dân; có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, sẵn sàng nhận nhiệm vụ.  - Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề mới về lĩnh vực đất đai của Việt Nam và thế giới; biết đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy sáng tạo.  - Có tính hòa đồng, kiên nhẫn, năng động và sáng tạo. biết khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ.  **4. Vị trí công tác và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp:**  Sau khi ra trường có khả năng làm việc tại:  - Các cơ quan hành chính nhà nước từ Trung ương đến cấp huyện, cấp xã về lĩnh vực Quản lý đất đai, như: Bộ Tài nguyên - Môi trường, Sở Tài nguyên - Môi trường các tỉnh, Phòng Tài nguyên - Môi trường các huyện, Cán bộ Địa chính xã-phường.  - Các Viện nghiên cứu như: Viện nghiên cứu Địa chính, Viện Tài nguyên - Môi trường, Viện Quy hoạch - Thiết kế, Cục đo đạc bản đồ, Cục Quản lý đất đai, Chi cục Quản lý đất đai các tỉnh, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và đầu tư, Sở Khoa học Công nghệ, Sở Nội vụ, Sở Nông nghiệp và PTNT.  - Các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp;  - Các công ty như: Công ty đo đạc, Công ty môi giới và định giá bất động sản; các dự án liên quan đến đất đai và bất động sản; Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên đất và Môi trường; Trung tâm khai thác và kinh doanh bất động sản; các Khu Công nghiệp; Khu Kinh tế;...  **5. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp:**  - Có khả năng tiếp tục học tập, nghiên cứu ở các trình độ sau đại học: Thạc sĩ, Tiến sĩ ngành Quản lý đất đai, Quản lý tài nguyên, Khoa học đất, Quản lý thị trường bất động sản và các ngành tương tự.  - Có khả năng tự học nâng cao trình độ để đảm nhận tốt những nhiệm vụ về quản lý và chuyên môn nghiệp vụ. |
| **NGÀNH BỆNH HỌC THỦY SẢN – D620302**  **Thời gian đào tạo: 4 năm** | |
| **1. Kiến thức**  - Có kiến thức lý thuyết chuyên sâu trong lĩnh vực bệnh học thủy sản; nắm vững kỹ thuật chẩn đoán, phòng trị bệnh trên động vật thủy sản và có kiến thức thực tế về bệnh học thủy sản để có thể giải quyết các công việc phức tạp; tích luỹ được kiến thức nền tảng về các nguyên lý cơ bản, các quy luật tự nhiên và xã hội trong lĩnh vực bệnh học thủy sản để phát triển kiến thức mới và có thể tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn; có kiến thức quản lý, điều hành, kiến thức pháp luật và bảo vệ môi trường liên quan đến ngành nuôi trồng thủy sản.  - Nhận biết, phân loại được một số đối tượng nuôi thủy sản chính, động vật đáy, động vật phù du và thực vật phù du có ý nghĩa trong nuôi trồng thủy sản. Ứng dụng được những kiến thức này trong sản xuất giống và nuôi các loài động vật thủy sản, quản lý sức khỏe và chẩn đoán nhanh bệnh ở động vật thủy sản.  - Vận dụng được những kiến thức về bệnh học thủy sản để nhận diện được quy luật phát sinh, phát triển của một số bệnh thủy sản phổ biến. Thực hiện được các phương pháp chẩn đoán bệnh lâm sàng và trong phòng thí nghiệm. Phân tích và áp dụng được phương pháp sử dụng thuốc trong phòng và trị bệnh thủy sản.  - Có trình độ B tin học và sử dụng được một số phần mềm máy tính thông dụng cho chuyên ngành.  - Có trình độ Anh văn B1 hoặc tương đương.  **2. Kỹ năng**  - Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp đòi hỏi vận dụng kiến thức lý thuyết và thực tiễn của ngành bệnh học thủy sản trong những bối cảnh khác nhau; có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin, tổng hợp ý kiến tập thể và sử dụng những thành tựu mới về khoa học công nghệ để giải quyết những vấn đề thực tế hay trừu tượng trong lĩnh vực bệnh học thủy sản; có năng lực dẫn dắt chuyên môn để xử lý những vấn đề quy mô địa phương và vùng miền. | - Có kỹ năng ngoại ngữ ở mức có thể hiểu được các ý chính của một báo cáo hay bài phát biểu về các chủ đề quen thuộc trong công việc liên quan đến ngành bệnh học thủy sản; có thể sử dụng ngoại ngữ để diễn đạt, xử lý một số tình huống chuyên môn thông thường; có thể viết được báo cáo có nội dung đơn giản, trình bày ý kiến liên quan đến công việc chuyên môn.  - Có khả năng nghiên cứu và chuyển giao các hoạt động về bệnh học thủy sản, quản lý dịch bệnh thủy sản. Có kỹ năng về tổ chức quản lý điều hành hoạt động quản lý và phòng trừ dịch bệnh thủy sản.  - Kỹ năng giao tiếp xã hội, thuyết trình trước đám đông và làm việc nhóm.  **3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm**  - Có ý thức trách nhiệm công dân, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, sẵn sàng nhận nhiệm vụ.  - Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề mới về quản lý dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản ở Việt Nam và thế giới.  - Có năng lực dẫn dắt về chuyên môn, nghiệp vụ bệnh học thủy sản; có sáng kiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao; có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau; tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thông thường và một số vấn đề phức tạp về mặt kỹ thuật; có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể; có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn ở quy mô trung bình.  - Có tính hòa đồng, kiên nhẫn, năng động và sáng tạo, biết khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ./. |
| NGÀNH NÔNG HỌC – D620109 **Thời gian đào tạo: 4 năm** | |
| **1. Kiến thức:**  - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo;  - Có kiến thức cơ bản về toán, lý, hóa, sinh học đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn.  - Có trình độ B tin học và sử dụng được một số phần mềm máy tính thông dụng cho chuyên ngành.  - Có trình độ Anh văn B, hoặc IELTS: 4,0 ; TOEFL, 350 ; TOEIC: 200.  - Có kiến thức cơ sở ngành: Di truyền thực vật, Hóa sinh, Sinh lý thực vật và gia súc, Hóa sinh, Khoa học đất-phân bón, Bảo vệ thực vật…tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập các môn chuyên ngành, nghiên cứu chuyên sâu, tiếp thu các công nghệ mới.  - Có kiến thức chuyên ngành phù hợp với yêu cầu thị trường lao động trong lĩnh vực nông nghiệp. Nắm vững cơ sở khoa học để xây dựng và quản lý các quy trình sản xuất nông nghiệp ở miền Trung và cả nước.  **2. Kỹ năng:**  - Có kỹ năng nghề nghiệp: Xây dưng và chỉ đạo sản xuất một số cây trồng chính của vùng và tham gia chỉ đạo chăn nuôi, lâm nghiệp.  - Có kỹ năng nghiên cứu và chuyển giao công nghệ vào thực tiễn sản xuất, đáp ứng được nhu cầu của thị trường. | - Có kỹ năng tổ chức, quản lý và điều hành.  - Kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm và làm việc độc lập.  - Kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề trong sản xuất nông nghiệp của Việt Nam và Thế giới.  **3. Thái độ:**  - Có ý thức trách nhiệm công dân; có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, sẵn sàng nhận nhiệm vụ.  - Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề mới trong sản xuất nông nghiệp của Việt Nam và Thế giới.  - Có tính hòa đồng, kiên nhẫn, năng động và sáng tạo, biết khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ.  **4.Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp:**  - Có khả năng làm việc tại các cơ quan quản lý và chỉ đạo sản xuất nông nghiệp;  - Các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp;  - Các viện nghiên cứu và chuyển giao công nghệ thuộc lĩnh vực nông nghiệp;  - Các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh nông nghiệp.  - Các tổ chức phi chính phủ.  **5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp:**  - Có khả năng tiếp tục học tập, nghiên cứu ở các trình độ sau đại học trong và ngoài nước.  - Có khả năng tự học nâng cao trình độ để đảm nhận tốt những nhiệm vụ về quản lý và chuyên môn nghiệp vụ. |
| **NGÀNH BẢO VỆ THỰC VẬT – D620112**  **Thời gian đào tạo: 4 năm** | |
| **1. Kiến thức:**  - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo;  - Có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.  - Có kiến thức cơ bản về toán, lý, hóa, sinh học đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn.  - Có trình độ B tin học và sử dụng được một số phần mềm máy tính thông dụng cho chuyên ngành.  - Có trình độ Anh văn B, hoặc IELTS: 4,0 ; TOEFL, 350 ; TOEIC: 300.  - Có kiến thức cơ sở chuyên ngành: sinh viên phải nắm vững được kiến thức về bệnh cây; côn trùng; cỏ dại đại cương; các kiến thức về nông nghiệp đại cương có liên quan.  - Có kiến thức chuyên ngành: Có chuyên môn về bệnh cây; côn trùng; cỏ dại đáp ứng yêu cầu cho các cơ sở sản xuất; các công ty; các cơ quan nhà nước và các viện nghiên cứu thuộc lĩnh vực Bảo vệ thực vật.  **2. Kỹ năng:**  - Có kỹ năng nghề nghiệp: Thành thạo trong việc chẩn đoán, giám định và quản lý sinh vật hại (sâu, bệnh, cỏ dại...) hại cây trồng.  - Có kỹ năng nghiên cứu và chuyển giao công nghệ vào thực tiễn sản xuất, đáp ứng được nhu cầu của thị trường.  - Có kỹ năng tổ chức, quản lý và điều hành. | - Kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm và làm việc độc lập.  - Kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề trong hoạt động chuyên môn bảo vệ thực vật.  **3. Thái độ:**  - Có ý thức trách nhiệm công dân; có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, sẵn sàng nhận nhiệm vụ.  - Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề mới trong sản xuất nông nghiệp của Việt Nam và Thế giới.  - Có tính hòa đồng, kiên nhẫn, năng động và sáng tạo, biết khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ.  **4. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp:**  - Có khả năng làm việc tại các cơ quan quản lý và chỉ đạo sản xuất nông nghiệp như: Bộ/Sở nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Viện bảo vệ thực vật, Cục bảo vệ thực vật,  - Có khả năng làm việc tại các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp.  - Các viện nghiên cứu và chuyển giao công nghệ thuộc lĩnh vực bảo vệ thực vật.  - Các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh nông nghiệp.  - Các tổ chức phi chính phủ.  **5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp:**  - Có khả năng tiếp tục học tập, nghiên cứu ở các trình độ sau đại học trong và ngoài nước.  - Có khả năng tự học nâng cao trình độ để đảm nhận tốt những nhiệm vụ về quản lý và chuyên môn nghiệp vụ. |
| NGÀNH KHOA HỌC CÂY TRỒNG – D620110 **Thời gian đào tạo: 4 năm** | |
| **1. Kiến thức:**  - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo;  - Có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.  - Có kiến thức cơ bản về toán, lý, hóa, sinh học đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn.  - Có trình độ B tin học và sử dụng được một số phần mềm máy tính thông dụng cho chuyên ngành.  - Có trình độ Anh văn B, hoặc IELTS: 4,0 ; TOEFL, 350 ; TOEIC: 300.  - Có kiến thức cơ sở ngành: Di truyền thực vật, Sinh lý thực vật, Hóa sinh, Khoa học đất, Khoa học phân bón, Bảo vệ thực vật…tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập các môn chuyên ngành, nghiên cứu chuyên sâu, tiếp thu các công nghệ mới.  - Có kiến thức chuyên ngành phù hợp với yêu cầu thị trường lao động trong lĩnh vực kỹ thuât trồng trọt. Nắm vững cơ sở khoa học để xây dựng và quản lý các quy trình trồng trọt các cây trồng ở miền Trung và cả nước.  **2. Kỹ năng:**  - Có kỹ năng nghề nghiệp: Xây dựng và chỉ đạo sản xuất các cây trồng nông nghiệp của vùng và cả nước.  - Có kỹ năng nghiên cứu và chuyển giao công nghệ vào thực tiễn | sản xuất, đáp ứng được nhu cầu của thị trường.  - Có kỹ năng tổ chức, quản lý và điều hành.  - Kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm và làm việc độc lập.  - Kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề trong sản xuất nông nghiệp của Việt Nam và Thế giới.  **3. Thái độ:**  - Có ý thức trách nhiệm công dân; có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, sẵn sàng nhận nhiệm vụ.  - Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề mới trong sản xuất nông nghiệp của Việt Nam và Thế giới.  - Có tính hòa đồng, kiên nhẫn, năng động và sáng tạo, biết khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ.  **4. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp:**  - Có khả năng làm việc tại các cơ quan quản lý và chỉ đạo sản xuất nông nghiệp;  - Các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp;  - Các viện nghiên cứu và chuyển giao công nghệ thuộc lĩnh vực khoa học cây trồng;  - Các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh nông nghiệp. Các tổ chức phi chính phủ.  **5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp:**  Có khả năng tiếp tục học tập, nghiên cứu ở các trình độ sau đại học trong và ngoài nước. Có khả năng tự học nâng cao trình độ để đảm nhận tốt những nhiệm vụ về quản lý và chuyên môn nghiệp vụ. |
| **NGÀNH CÔNG NGHỆ RAU HOA QUẢ VÀ CẢNH QUAN – D620113**  **Thời gian đào tạo: 4 năm** | |
| **1. Kiến thức:**  - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo; Có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.  - Có kiến thức cơ bản về toán, lý, hóa, sinh học đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn.  - Có trình độ B tin học và sử dụng được một số phần mềm máy tính thông dụng cho chuyên ngành.  - Có trình độ Anh văn B, hoặc IELTS: 4,0 ; TOEFL, 350 ; TOEIC: 300.  - Nắm vững được kiến thức về Di truyền thực vật, Sinh lý thực vật, Hóa sinh, Khoa học đất - phân bón, Bảo vệ thực vật…tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập các môn chuyên ngành, nghiên cứu chuyên sâu, tiếp thu các công nghệ mới.  - Có hiểu biết sâu rộng về đại cương nghề trồng rau, trồng cây ăn quả, hoa và cây cảnh; Nắm vững cơ sở khoa học để xây dựng và quản lý quy trình trồng rau, hoa, quả, cây cảnh và hoạt động làm vườn (VAC) ở miền Trung và cả nước.  **2. Kỹ năng:**  **-** Có kỹ năng nghề nghiệp: Xây dựng và chỉ đạo thực hiện các quy trình sản xuất và kinh doanh thuộc lĩnh vực công nghệ rau, hoa, quả và thiết kế cảnh của vùng và cả nước.  - Có kỹ năng nghiên cứu và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực rau, hoa, quả và cây cảnh vào thực tiễn sản xuất, đáp ứng được nhu cầu của thị trường.  - Có kỹ năng tổ chức, quản lý và điều hành.  - Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm và làm việc độc lập. | - Có kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề các vấn đề mới trong lĩnh vực công nghệ rau, hoa, quả và thiết kế cảnh của vùng và cả nước.  **3. Thái độ:**  - Có ý thức trách nhiệm công dân; có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, sẵn sàng nhận nhiệm vụ.  - Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề mới trong sản xuất nông nghiệp của Việt Nam và Thế giới.  - Có tính hòa đồng, kiên nhẫn, năng động và sáng tạo, biết khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ.  **4. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp:**  - Có khả năng làm việc tại các cơ quan quản lý và chỉ đạo sản xuất nông nghiệp như: Bộ nông nghiệp và Phát triển nông thôn; các trung tâm, trạm trại rau hoa quả, các cơ quan sở nông nghiệp, các trang trại, các công ty rau hoa quả; công ty công viên cây xanh;  - Các khu du lịch sinh thái, sân golf, các vườn quốc gia, khu bảo tồn thiên nhiên, khu di tích lịch sử...  - Có khả năng làm việc tại các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp.  - Các viện nghiên cứu và chuyển giao công nghệ thuộc lĩnh vực rau, hoa, quả, cây cảnh và nuôi trồng nấm ăn.  - Các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh trong lĩnh vực rau, hoa, quả, cây cảnh và nuôi trồng nấm ăn.  - Các tổ chức phi chính phủ.  **5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp:**  - Có khả năng tiếp tục học tập, nghiên cứu ở các trình độ sau đại học trong và ngoài nước.  - Có khả năng tự học nâng cao trình độ để đảm nhận tốt những nhiệm vụ về quản lý và chuyên môn nghiệp vụ. |
| NGÀNH CHĂN NUÔI – D620105 **Thời gian đào tạo: 4 năm** | |
| **1. Kiến thức**  - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo; Có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.  - Có kiến thức cơ bản về toán, lý, hóa, và đặc biệt là kiến thức về sinh học có liên quan đến "các nguyên lý sinh học của các kỹ thuật và công nghệ chăn nuôi thú y" để đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức cơ sở và chuyên ngành và khả năng học tập ở trình độ cao hơn.  - Có trình độ B tin học và sử dụng được một số phần mềm máy tính thông dụng cho chuyên ngành  - Có trình độ Anh văn B, hoặc IELTS: 4,0 ; TOEFL, 350 ; TOEIC, 300  - Có kiến thức sâu hơn về các nguyên lý sinh học của các kỹ thuật và công nghệ chăn nuôi, thú y thể hiện trong các kiến thức của các môn cơ sở như sinh lý, sinh hóa, di truyền chọn giống, dinh dưỡng gia súc, thú y học và các môn học cơ sở khác.  - Am hiểu sâu sắc khối kiến thức chuyên ngành như: chăn nuôi gia súc nhai lại (trâu bò dê cừu) chăn nuôi gia súc dạ dày đơn như lợn, gia cầm và kiến thức thú y liên quan đến các bệnh của từng nhóm gia súc kể trên. Kiến thức của các môn học ngoài ngành quan trọng khác như: kinh tế nông nghiệp, khuyến nông và phát triển nông thôn cũng được trang bị.  **2. Kỹ năng**  - Được trang bị kỹ năng nghề nghiệp về xây dựng chương trình phát triển chăn nuôi, thực hành tốt các kỹ năng nghề nghiệp thuộc kỹ thuật và công nghệ chăn nuôi thú y với ba nhóm kỹ năng chính là giống, thức ăn và thú y để thực hiện tốt các quy trình chăn nuôi và kiểm soát bệnh tật ở cơ sở sản xuất.  - Có khả năng nghiên cứu, chọn lựa và chuyển giao các kỹ thuật và công nghệ ngành chăn nuôi thú y vào sản xuất và biết tìm các giải pháp kỹ thuật và công nghệ phù hợp cho những cơ sở chăn nuôi có quy mô và trình độ khác nhau.  - Được trang bị những kỹ năng về tổ chức quản lý điều hành một đơn vị sản xuất (trang trại nhỏ lẻ, doanh nghiệp) với các kỹ năng then chốt về quản lý và điều hành công tác giống, dinh dưỡng thức ăn và thú y. | - Được trang bị các kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm nhằm tiếp cận dễ dàng với các đối tượng phục vụ và phát huy được sự đóng góp của những người cùng làm việc để đạt hiệu quả công tác tốt nhất có thể.  - Có khả năng phát hiện và giải quyết vấn đề nảy sinh trong sản xuất (kỹ năng sử lý tình huống), biết phát hiện những vấn đề kỹ thuật, quản lý nảy sinh trong sản xuất và đưa ra các giải pháp kịp thời nhằm giải quyết các tình huống cụ thể trong sản xuất, cũng như đưa ra được những giải pháp chiến lược nhằm giải quyết tận gốc ảnh hưởng của những vấn đề nảy sinh trong công tác chuyên môn và các mối quan hệ xã hội có liên quan đến hiệu quả sản xuất.  **3. Thái độ, hành vi**  - Yêu ngành chăn nuôi thú y, có tính hòa đồng, kiên nhẫn, năng động và sáng tạo. biết khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ.  - Có ý thức trách nhiệm công dân, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, sẵn sàng nhận nhiệm vụ.  - Có phương pháp làm việc khoa học, vừa biết độc lập tác chiến trong lao động nghề nghiệp vừa biết xâm nhập thực tế để hiểu biết sâu sắc hoàn cảnh của cơ sở sản xuất nhằm khai thác các tiềm năng của đơn vị phục vụ cho hiệu quả sản xuất tốt nhất có thể.  **4. Vị trí công tác và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp**  - Sau khi ra trường sinh viên có khả năng xin việc làm ở ba dạng tổ chức và xí nghiệp chính sau: làm việc tại các Cơ quan quản lý và chỉ đạo sản xuất nông nghiệp (sở ban ngành quản lý nhà nước về chăn nuôi thú y và nông nghiệp; Các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh chăn nuôi và nông nghiệp nói chung; Các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, trường dạy nghề;  -Tổ chức chính phủ và phi chính phủ có liên quan đến quản lý nông nghiệp và chuyển giao kỹ thuật và công nghệ; và các ban ngành hữu quan khác cần kỹ sư chăn nuôi thú y.  **5. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp**  - Có khả năng tiếp tục học tập, nghiên cứu ở các trình độ sau đại học ở các cấp bậc thạc sỹ, tiến sỹ trong và ngoài nước.  - Có khả năng tự học nâng cao trình độ dựa trên các kiến thức và kỹ năng đã được trang bị trong thời gian học tập ở nhà trường nhằm đảm nhận tốt những nhiệm vụ về quản lý và chuyên môn nghiệp vụ. |
| NGÀNH THÚ Y – D640101 **Thời gian đào tạo: 4 năm** | |
| **1. Kiến thức**  - Được trang bị kiến thức về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo; Có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.  - Có kiến thức cơ bản về toán, lý, hóa, và đặc biệt là kiến thức hóa học có liên quan đến dược chất thú y, kiến thức sinh học có liên quan đến phân loại sinh giới, giải phẫu so sánh để đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức cơ sở và chuyên ngành và khả năng học tập ở trình độ cao hơn.  - Có trình độ B tin học và sử dụng được một số phần mềm máy tính thông dụng cho chuyên ngành thú y  - Có trình độ Anh văn B, hoặc IELTS: 4,0 ; TOEFL, 350 ; TOEIC, 300  - Được trang bị kiến thức sâu về các môn cơ sở như miễn dịch học, vi sinh vật học thú y, giải phẫu bệnh, sinh lý bệnh và các môn học cơ sở khác làm cơ sở cho việc tiếp thu các môn bệnh học chuyên khoa.  - Am hiểu sâu sắc khối kiến thức chuyên ngành như: bệnh nội và ngoại khoa, dược học, bệnh truyền nhiễm, bệnh ký sinh trùng, bệnh sinh sản, sản khoa, vệ sinh chăn nuôi đối với hai nhóm gia súc chính là gia súc nhai lại (trâu bò dê cừu) gia súc dạ dày đơn như lợn, gia cầm và kiến thức chăn nuôi liên quan đến nâng cao khả năng tự đáp ứng miễn dịch của gia súc và gia cầm kể trên. Am hiểu sâu sắc luật thú y. Kiến thức của các môn học ngoài ngành quan trọng khác như: kinh tế nông nghiệp, khuyến nông và phát triển nông thôn cũng được trang bị.  **2.Kỹ năng**  - Được trang bị kỹ năng nghề nghiệp về chẩn đoán, điều trị và kiểm soát bệnh dịch trong các cơ sở sản suất có quy mô và trình độ khác nhau và các cộng đồng dân cư nông nghiệm có chăn nuôi, nhằm nâng cao năng xuất chăn nuôi và giảm thiểu rủi ro dịch bệnh trong sản xuất.  - Có năng lực nghiên cứu, chọn lựa và chuyển giao các kỹ thuật thú y và vào sản xuất và biết tìm các giải pháp kỹ thuật phù hợp nhằm phòng và trị bệnh kịp thời trong đó coi trọng phòng bệnh là chính (kiểm soát sự lây lan bệnh dịch) cho những cơ sở chăn nuôi có quy mô và trình độ khác nhau và cho cộng đồng chăn nuôi.  - Được trang bị những kỹ năng về tổ chức quản lý điều hành một tổ chức thú y để thực hiện luật thú y một cách hiệu quả ở cơ sở được giao nhiệm vụ. | - Được trang bị các kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm nhằm tiếp cận dễ dàng với các đối tượng phục vụ và phát huy được sự đóng góp của những người cùng làm việc để đạt hiệu quả công tác tốt nhất có thể.  - Có khả năng phát hiện và giải quyết vấn đề nảy sinh trong công tác phòng và trị bệnh mới phát sinh trong sản xuất, biết phát hiện những vấn đề phức tạp của bệnh dịch phát sinh để liên hệ với thú y ngành, đồng bộ đưa ra các giải pháp tổng hợp ngăn ngừa bệnh dịch xuất hiện và lây nhiễm, bảo vệ sản xuất.  **3. Thái độ, hành vi**  - Yêu ngành thú y, có tính hòa đồng,  - Yêu ngành thú y, có tính hòa đồng, kiên nhẫn, năng động và sáng tạo. biết khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ.  - Có ý thức trách nhiệm công dân, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, sẵn sàng nhận nhiệm vụ.  - Có phương pháp làm việc khoa học, vừa biết độc lập tác chiến trong lao động nghề nghiệp vừa biết xâm nhập thực tế để hiểu biết sâu sắc hoàn cảnh của cơ sở sản xuất nhằm khai thác các tiềm năng của đơn vị phục vụ cho công tác phòng và trị bệnh, kiểm soát bệnh dịch trong cơ sở sản xuất đạt hiệu quả tốt nhất có thể.  **4. Vị trí công tác và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp**  - Sau khi ra trường sinh viên có khả năng xin việc làm ở ba dạng tổ chức và xí nghiệp chính sau: làm việc tại các Cơ quan quản lý và chỉ đạo thú y và sản xuất nông nghiệp (sở ban ngành quản lý nhà nước về thú y và nông nghiệp; Các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh chăn nuôi và nông nghiệp nói chung; Các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, trường dạy nghề; Tổ chức chính phủ và phi chính phủ có liên quan đến quản lý nông nghiệp và chuyển giao kỹ thuật và công nghệ thú y; và các ban ngành hữu quan khác cần bác sỹ thú y.  **5. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp**  - Có khả năng tiếp tục học tập, nghiên cứu ở các trình độ sau đại học ở các cấp bậc thạc sỹ, tiến sỹ trong và ngoài nước.  - Có khả năng tự học nâng cao trình độ dựa trên các kiến thức và kỹ năng đã được trang bị trong thời gian học tập ở nhà trường nhằm đảm nhận tốt những nhiệm vụ về quản lý thực hiện chuyên môn nghiệp vụ. |
| NGÀNH NUÔI TRỒNG THỦY SẢN – D620301 **Thời gian đào tạo: 4 năm** | |
| **1. Kiến thức**  - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo; Có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.  - Có kiến thức cơ bản về toán, lý, hóa, sinh học đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn.  - Có trình độ B tin học và sử dụng được một số phần mềm máy tính thông dụng cho chuyên ngành  - Có trình độ Anh văn B, hoặc IELTS: 4,0 ; TOEFL, 350 ; TOEIC, 300  - Có hiểu biết về kiến thức cơ bản và cơ sở ngành: thuỷ lý, thuỷ hoá, thuỷ sinh vật, ngư loại. Hóa sinh động vật, di truyền động vật, sinh lý động vật thủy sản, ngư loại cá , giáp xác, nhuyễn thể, phương pháp thí nghiệm trong NTTS, mô phôi, hệ thống và quản lý trong NTTS, khí tượng hải dương, Ô nhiễm độc tố trong NTTS, khuyến ngư, sản xuất thức ăn tươi sống  - Có kiến thức chuyên ngành: Vi sinh vật thủy sản, quản lý chất lượng nước trong NTTS, di truyền chọn giống thủy sản, dinh dưỡng thức ăn thủy sản, bệnh thủy sản, công trình thiết bị nuôi thủy sản, kỹ thuật sản xuất giống cá nước ngọt, cá biển, giáp xác, động vật thân mềm, rong biển, kinh tế thủy sản, xây dựng quản lý dự án TS, bảo quản chế biến sản phẩm thủy sản, quản lý sức khỏe động vật thủy sản, chăn nuôi đại cương.  **2. Kỹ năng**  - Kỹ năng nghề nghiệp .  - Có khả năng nghiên cứu và chuyển giao  - Kỹ năng về tổ chức quản lý điều hành  - Kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm  **3. Thái độ, hành vi**  - Có ý thức trách nhiệm công dân; có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, sẵn sàng nhận nhiệm vụ.  - Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề mới trong sản xuất nông nghiệp của Việt Nam và thế giới.  - Có tính hòa đồng, kiên nhẫn, năng động và sáng tạo. biết khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ.  **4. Vị trí công tác và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp**  - Sau khi ra trường có khả năng làm việc tại các cơ quan quản lý và chỉ đạo sản xuất nông nghiệp; Các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp; Các viện nghiên cứu và chuyển giao công nghệ thuộc lĩnh vực nông nghiệp; Các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh nông nghiệp. Các tổ chức phi chính phủ  - Tổ chức hoạt động nghiệp vụ tại các tổ chức, cơ quan, công ty thuộc ngành thủy sản, môi trường và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, du lịch sinh thái, các cảng và vùng đất ngập nước;  - Hoạt động hữu hiệu trong những ngành nghề đòi hỏi các tri thức khoa học kỹ thuật và quản lý về thủy sản, công nghệ, chế biến và xuất khẩu thực phẩm.  - Các cục quản lý nguồn lợi, cục quản lý vệ sinh an toàn chất lượng nông lâm ngư và vệ sinh an toàn thực phẩm.  **5. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp**  - Có khả năng tiếp tục học tập, nghiên cứu ở các trình độ sau đại học trong và ngoài nước.  - Có khả năng tự học nâng cao trình độ để đảm nhận tốt những nhiệm vụ về quản lý và chuyên môn nghiệp vụ. | **Chuyên ngành Ngư y (Thuộc ngành Nuôi trồng thuỉy sản)**  **1. Kiến thức**  - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo; Có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.  - Có kiến thức cơ bản về toán, lý, hóa, sinh học đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn.  - Có trình độ B tin học và sử dụng được một số phần mềm máy tính thông dụng cho chuyên ngành  - Có trình độ Anh văn B, hoặc IELTS: 4,0 ; TOEFL, 350 ; TOEIC, 300  - Có hiểu biết về kiến thức cơ bản và cơ sở ngành: thuỷ lý, thuỷ hoá, thuỷ sinh vật, ngư loại. Hóa sinh động vật, di truyền động vật, sinh lý động vật thủy sản, ngư loại cá , giáp xác, nhuyễn thể, phương pháp thí nghiệm trong NTTS, mô phôi, hệ thống và quản lý trong NTTS, khí tượng hải dương, Ô nhiễm độc tố trong NTTS, khuyến ngư, sản xuất thức ăn tươi sống  - Có kiến thức chuyên ngành: Vi sinh vật thủy sản, quản lý chất lượng nước trong NTTS, di truyền chọn giống thủy sản, dinh dưỡng thức ăn thủy sản, bệnh thủy sản, công trình thiết bị nuôi thủy sản, kỹ thuật sản xuất giống cá nước ngọt, cá biển, giáp xác, động vật thân mềm, rong biển, kinh tế thủy sản, xây dựng quản lý dự án TS, bảo quản chế biến sản phẩm thủy sản, quản lý sức khỏe động vật thủy sản, chăn nuôi đại cương.  **2. Kỹ năng**  - Kỹ năng nghề nghiệp nuôi trồng thủy sản, kỹ năng làm việc trong ngành thủy sản và các ngành có liên quan môi trường nước  - Có khả năng nghiên cứu và chuyển giao các hoạt động NTTS  - Kỹ năng về tổ chức quản lý điều hành NTTS và phòng trừ dịch bệnh TS  - Kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm  **3. Thái độ, hành vi**  - Có ý thức trách nhiệm công dân; có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, sẵn sàng nhận nhiệm vụ.  - Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề mới trong sản xuất nông nghiệp của Việt Nam và thế giới.  - Có tính hòa đồng, kiên nhẫn, năng động và sáng tạo. biết khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ.  **4. Vị trí công tác và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp**  - Sau khi ra trường có khả năng làm việc tại các cơ quan quản lý và chỉ đạo sản xuất nông nghiệp; Các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp; Các viện nghiên cứu và chuyển giao công nghệ thuộc lĩnh vực nông nghiệp; Các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh nông nghiệp. Các tổ chức phi chính phủ  - Quản lý nghiệp vụ tại các tổ chức, cơ quan, công ty thuộc ngành thủy sản, môi trường và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, du lịch sinh thái, các cảng và vùng đất ngập nước;  - Hoạt động hữu hiệu trong những ngành nghề đòi hỏi các tri thức khoa học kỹ thuật và quản lý về thủy sản, công nghệ, chế biến và xuất khẩu thực phẩm.  - Các cục quản lý nguồn lợi, cục quản lý vệ sinh an toàn chất lượng nông lâm ngư và vệ sinh an toàn thực phẩm.  **5. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp**  - Có khả năng tiếp tục học tập, nghiên cứu ở các trình độ sau đại học trong và ngoài nước.  - Có khả năng tự học nâng cao trình độ để đảm nhận tốt những nhiệm vụ về quản lý và chuyên môn nghiệp vụ. |
| NGÀNH QUẢN LÝ NGUỒN LỢI THỦY SẢN – D620305 **Thời gian đào tạo: 4 năm** | |
| **1. Kiến thức**  - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo; Có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.  - Có kiến thức cơ bản về toán, lý, hóa, sinh học đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn.  - Có trình độ B tin học và sử dụng được một số phần mềm máy tính thông dụng cho chuyên ngành  - Có trình độ Anh văn B, hoặc IELTS: 4,0 ; TOEFL, 350 ; TOEIC, 300  - Có hiểu biết sâu rộng về kiến thức cơ sở ngành: Có hiểu biết về những kiến thức thuộc các môn học cơ sở như sinh học đại cương, thuỷ lý, thuỷ hoá, thuỷ sinh vật, ngư loại, phương pháp nghiên cứu quản lý môi trường và nguồn lợi,  - Có kiến thức và nắm vững kiến thức các môn học chuyên ngành đào tạo để áp dụng vào quản lý môi trường ven bờ và biển đảo, dịch bệnh thuỷ sản và môi trường sống, nguồn lợi thuỷ sinh; quản lý khai thác thuỷ sản, luật thủy sản, luật môi trường và đa dạng sinh học, bảo vệ nguồn lợi và tổ chức kinh doanh trong lĩnh vực khai thác và kinh tế môi trường thuỷ sinh; quản lý và bảo vệ nguồn lợi dựa vào cộng đồng và đồng quản lý nghề cá.  **2. Kỹ năng**  - Kỹ năng quản lý quản lý đến vấn đề môi trường và nguồn lợi thuỷ sản và làm việc với các chương trình, công cụ phục vụ công tác quản lý môi trường và nguồn lợi thuỷ sản:  - Các kỹ năng cơ bản về phân tích, quan trăc môi trường, đánh giá nguồn lợi. Khả năng tra cứu, triển khai các văn bản pháp luật trong quản lý môi trường và nguồn lợi thuỷ sản ở các vùng đất ngập nước, biển đảo và ven bờ.  - Kỹ năng xây dựng và quản lý các vùng bảo tồn, vùng bảo vệ nguồn lợi thuỷ sản, kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm. | - Xác định được các yếu tố thuỷ lý, thuỷ hoá, thuỷ sinh chủ yếu trong môi trường nuôi thuỷ sản.  Đặc biệt, khả năng thiết kế và điều phối các mô hình bảo vệ nguồn lợi và khai thác hợp lý, cũng như bảo vệ môi trường thuỷ sinh. Có khả năng tổ chức và quản lý môi trường và bảo vệ nguồn lợi thuỷ sản theo quy chế và luật thuỷ sản, luật môi trường.  **3. Thái độ, hành vi**  - Có ý thức trách nhiệm công dân; có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, sẵn sàng nhận nhiệm vụ.  - Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề mới trong quản lý môi trường và nguồn lợi thủy sản.  - Có tính hòa đồng, kiên nhẫn, năng động và sáng tạo. biết khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ.  **4. Vị trí công tác và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp**  - Sau khi ra trường có khả năng làm việc tại các cơ quan quản lý và nghiệp vụ về môi trường thủy sản; Các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp; Các viện nghiên cứu và chuyển giao công nghệ thuộc lĩnh vực ngư nghiệp và môi trường; Các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh nông nghiệp. Các tổ chức phi chính phủ  - Quản lý nghiệp vụ tại các tổ chức, cơ quan, công ty thuộc ngành thủy sản, môi trường và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, du lịch sinh thái, các cảng và vùng đất ngập nước;  - Hoạt động hữu hiệu trong những ngành nghề đòi hỏi các tri thức khoa học kỹ thuật và quản lý về thủy sản và môi trường.  - Các cục quản lý nguồn lợi, khu bảo tồn biển đảo, đất ngập nước, các cục quản lý thủy sản  **5. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp**  - Có khả năng tiếp tục học tập, nghiên cứu ở các trình độ sau đại học trong và ngoài nước.  - Có khả năng tự học nâng cao trình độ để đảm nhận tốt những nhiệm vụ về quản lý và chuyên môn nghiệp vụ. |
| NGÀNH CÔNG NGHỆ CHẾ BIẾN LÂM SẢN – D540301 **Thời gian đào tạo: 4 năm** | |
| **1. Kiến thức**  - Có hiểu biết cơ bản chủ nghĩa Mác – Lênin, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh; có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo; có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;  - Có kiến thức cơ bản về hóa học, sinh học và khoa học tự nhiên, đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn;  - Có hiểu biết sâu rộng về kiến thức cơ sở ngành: sinh lý hóa sinh nông sản sau thu hoạch, hóa sinh thực phẩm, quá trình thiết bị; sinh vật hại nông sản sau thu hoạch; vi sinh vật thực phẩm ... tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập các môn chuyên ngành, nghiên cứu chuyên sâu, tiếp cận dễ dàng với các công nghệ mới;  - Có kiến thức chuyên ngành đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động trong lĩnh vực Bảo quản Chế biến Nông sản Thực phẩm. Nắm vững các kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm cũng như các công nghệ bảo quản và chế biến các nông sản thực phẩm (hạt ngũ cốc, rau quả, mía, chè, cà phê, thịt, trứng, sữa, cá ...).  - Có tiếng Anh trình độ B, hoặc tương đương 350 điểm TOEFL; 4,0 điểm IELTS; 300 điểm TOEIC  **2. Kỹ năng**  - Biết phát hiện vấn đề và giải quyết các tình huống xảy ra trong thực tiễn;  - Có kỹ năng thực hành bảo quản và chế biến các nông sản chính;  - Tham gia sản xuất, vận hành, quản lý tổ, đội, nhóm, ca sản xuất ở cơ sở bảo quản và chế biến nông sản thực phẩm; duy tu và bảo dưỡng các thiết bị trong quá trình sản xuất tại cơ sở;  - Trình bày, giải đáp và phản biện các vấn đề có liên quan đến Bảo quản Chế biến Nông sản Thực phẩm; vệ sinh an toàn thực phẩm;  - Có thể tham gia quản lý chuyên môn các cấp thuộc các cơ sở sản xuất;  - Sử dụng các phần mềm tin học để xây dựng, điều hành và phát triển chương trình đào tạo Bảo quản Chế biến nông sản Thực phẩm cho các cấp học từ Đại học trở xuống, hệ thống học tập trực tuyến (e-learning);  - Có kỹ năng làm việc theo nhóm cũng như tư duy độc lập;  - Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề trong lý luận và thực tiễn liên quan đến Công nghệ Bảo quản và Chế biến Nông sản Thực phẩm.Đúc kết những kinh nghiệm thành lý luận cho bản thân, đồng nghiệp và các đối tượng liên quan. | **3. Thái độ, hành vi**  - Có ý thức trách nhiệm công dân, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có ý thức tổ chức kỷ luật và tác phong công nghiệp;  - Làm việc tốt ở các môi trường, từ nông thôn cho đến nhà máy công nghiệp;  - Biết lắng nghe và tiếp thu các ý kiến. Không ngừng học tập, trau dồi kiến thức; phấn đấu học tập ở các cấp độ cao hơn;  - Sẵn sàng chia sẻ thông tin và hiểu biết.  - Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề mới trong sản xuất nông nghiệp của Việt Nam và thế giới.  - Có tính hòa đồng, kiên nhẫn, năng động và sáng tạo. biết khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ.  **4. Vị trí công tác và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp**  - Các cơ quan quản lý và chỉ đạo sản xuất nông nghiệp;  - Các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp;  - Các đơn vị hành chính sự nghiệp liên quan đến chế biến thực phẩm, vệ sinh an toàn thực phẩm;  - Các đơn vị nghiên cứu, chuyển giao, đào tạo thuộc lĩnh vực liên quan đến nông nghiệp, nông sản thực phẩm;  - Các công ty xuất nhập khẩu, nhà máy chế biến, trung tâm phân tích kiểm nghiệm nông sản thực phẩm;  - Các siêu thị, cửa hàng mua bán thực phẩm, nhà hàng, khách sạn ...  - Chủ doanh nghiệp liên quan đến nông nghiệp, nông sản thực phẩm;  - Cục dự trữ Quốc gia, kho và tổng kho bảo quản nông sản thực phẩm, công ty giống cây trồng vật nuôi;  - Các tổ chức phi chính phủ.  **5. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp**  - Có khả năng tự tiếp tục học tập, nghiên cứu ở các trình độ trên Đại học như thạc sỹ, tiến sỹ trong và ngoài nước;  - Có thể tiếp tục tự học để nâng cao trình độ nhằm đảm nhiệm các vị trí quản lý trong hệ thống chính quyền, đoàn thể, cũng như trong chuyên môn nghiệp vụ...  - Có phương pháp tiếp thu nhanh các công nghệ mới, khai thác hiệu quả các nguồn tài liệu trong và ngoài nước thông qua các kênh thông tin như tạp chí, kỷ yếu, internet... |
| NGÀNH LÂM NGHIỆP – D620201 **Thời gian đào tạo: 4 năm** | |
| **1. Kiến thức**  - Có kiến thức và hiểu biết các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lê Nin, đường lối chính sách của Đảng Cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh. Có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn áp dụng được với các lĩnh vực phát triển nông thôn, quản lý bảo vệ rừng và quản lý lâm nghiệp.  - Có sức khỏe đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.  - Có kiến thức cơ bản về toán học, vật lý, hóa học, sinh học đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp  - Có trình độ Anh văn B hoặc các chứng chỉ khác tương đương (IELTS 4.0; TOEFL 350; TOEIC 300).  - Đủ khả năng tin học trình độ B, có khả năng sử dụng các phầm mềm chuyên ngành Lâm nghiệp như bản đồ, thống kê, thiết kế trồng rừng, điều tra quy hoạch rừng.  - Có kiến thức cơ sở ngành như: Sinh lý thực vật, sinh hóa thực vật, Thực vật rừng, động vật rừng, đất, khí tựơng thủy văn, Cải thiện giống cây rừng, đo đạc lâm nghiệp, thống kê toán học trong lâm nghiệp…  - Có kiến thức chuyên ngành Lâm sinh học, Trồng rừng, Nông lâm kết hợp, Lâm nghiệp xã hội, Điều tra và sản lượng rừng, quy hoạch và điều chế rừng, Quản lý bảo vệ rừng.  **2. Kỹ năng**  - Tổ chức và thực hiện được các hoạt động trồng rừng, điều tra, quy hoạch rừng, biện pháp kỹ thuật lâm sinh nuôi dưỡng, tái phục hồi và làm giàu rừng, khai thác rừng  - Có khả năng tự tổ chức các hợp phần nghiên cứu nhỏ, chuyển giao một phần công đoạn kỹ thuật lâm sinh.  - Có kỹ năng tổ chức điều hành các đơn vị trồng rừng, lâm sinh, điều tra rừng, qui hoạch lâm nghiệp…  - Có thể phát hiện và giải quyết vấn đề liên quan đến kỹ thuật, sáng tạo kỹ thuật, điều hành và chuyển giao kỹ thuật trong phạm vi ngành lâm nghiệp | **3. Thái độ**  - Có ý thức trách nhiệm công dân; có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, sẵn sàng nhận nhiệm vụ.  - Có phương pháp làm việc khoa học; biết phân tích và giải quyết các vấn đề mới trong trong sản xuất nông nghiệp của Việt Nam và thế giới.  - Có tính hòa đồng, kiên nhẫn, năng động và sáng tạo; Biết khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ.  **4. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp**  - Các cơ quan quản lý và chỉ đạo sản xuất nông lâm nghiệp (Chi cục Lâm nghiệp, lực lượng Kiểm lâm, hạt kiểm lâm, lâm trường, phòng Nông nghiệp, phòng Tài nguyên và Môi trường, ban Quản lý rừng phòng hộ/ đặc dụng, trung tâm/ trạm Khuyến nông, trung tâm Điều tra quy hoạch nông lâm nghiệp, trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên môi trường... );  - Các doanh nghiệp nông lâm nghiệp và công trình đô thị: công ty lâm nghiệp, công ty công viên, cây xanh và vv...;  - Các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề;  - Các viện, trung tâm nghiên cứu, tư vấn và chuyển giao công nghệ về lâm nghiệp, phát triển nông thôn và quản lý tài nguyên rừng.;  - Các tổ chức phi chính phủ có các hoạt động về lâm nghiệp.  **5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp**  - Có khả năng tiếp tục học tập, nghiên cứu ở các trình độ sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ)  - Có khả năng tích lũy kinh nghiệm, chủ động nghiên cứu cải tiến và ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất |
| **NGÀNH LÂM NGHIỆP ĐÔ THỊ - D620202**  **Thời gian đào tạo: 4 năm** | |
| **1. Kiến thức**  - Nắm vững những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội, nhân văn và pháp luật phù hợp với chuyên ngành được đào tạo.  - Có đủ kiến thức về khoa học cơ bản, đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn.  - Có trình độ cơ bản về Tin học và sử dụng được một số phần mềm chuyên ngành.  - Có trình độ Anh văn B1 hoặc tương đương.  - Có chứng chỉ về Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng.  - Nắm vững kiến thức cơ sở ngành về sinh thái và môi trường, Kiến trúc cảnh quan, Thiết kế và quy hoạch cảnh quan đô thị, Thực vật đô thị, Đất lâm nghiệp, Thống kê ứng dụng trong Lâm nghiệp, Khí tượng thủy văn, Đo đạc, Di truyền … để đảm bảo kiến thức cho học các môn chuyên ngành, nghiên cứu chuyên sâu và tiếp thu các công nghệ mới.  - Nắm vững kiến thức ngành về: Sản xuất cây giống và trồng cây đô thị, quy hoạch cảnh quan đô thị, Thiết kế không gian xanh đô thị, Kinh tế phát triển, Xây dựng và quản lý dự án, Kinh doanh quản lý nông trại và dịch vụ nông thôn ... phù hợp với yêu cầu thị trường lao động trong lĩnh vực khoa học lâm nghiệp. Thiết kế, xây dựng và triển khai các hoạt động về cảnh quan đô thị. Nắm vững cơ sở khoa học để xây dựng, quản lý, phát triển cảnh quan và phát triển lâm nghiệp đô thị có hiệu quả.  **2. Kỹ năng**  \* Kỹ năng nghề nghiệp  - Xây dựng, thực hiện, tư vấn và chuyển giao thiết kế, quy hoạch cảnh quan, các quy trình sản xuất và gây trồng các loại cây lâm nghiệp có giá trị kinh tế và sinh thái cao đảm bảo chức năng trồng rừng cảnh quan phù hợp với mục đích trồng cây lục hóa cụ thể ( đường phố, công viên, trường học, cơ quan nhà nước, trang trí nội thất bằng cây xanh…) thiết kế, bố trí, trồng, chăm sóc hợp lý đảm bảo tính bền vững, đáp ứng với nhu cầu ngày càng cao của thực tiễn phát triển đô thị và nhu cầu con người.  - Quản lý các cơ quan Nhà nước và các tổ chức khác về lĩnh vực Lâm nghiệp và cảnh quan đô thi. | - Biết ứng dụng linh hoạt các tiến bộ kỹ thuật và công nghệ cao trong sản xuất cây trồng lâm nghiệp, cây trồng lục hóa và thích ứng ứng với biến đổi khí hậu.  - Tổ chức sản xuất, bảo quản, khai thác lâm đặc sản và tổ chức kinh doanh các sản phẩm về Lâm nghiệp ở quy mô sản xuất hàng hóa.  - Xây dựng, thực hiện và quản lý các đề án, dự án, chương trình trong lĩnh vực Lâm nghiệp và cảnh quan đô thi.  - Có kỹ năng nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ.  \* Kỹ năng mềm  - Xây dựng, thực hiện và quản lý kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và dài hạn cho cá nhân, nhóm và tập thể.  - Làm việc độc lập và làm việc nhóm: chủ động và tự tin trong nghiên cứu, hoạt động chuyên môn; Quản lý, thúc đẩy mọi người làm việc đạt hiệu quả.  - Giao tiếp và quan hệ công chúng: Sử dụng các phương pháp và nghệ thuật giao tiếp, đàm phán phù hợp với các đối tác liên quan đến công việc.  **5. Thái độ**  - Có ý thức trách nhiệm công dân, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, sẵn sàng nhận nhiệm vụ.  - Chịu khó học hỏi, cần cù nghiêm túc và trung thực trong công việc, có thái độ yêu nghề và cầu tiến.  - Có tính hòa đồng, kiên nhẫn, năng động và sáng tạo, biết khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ.  **6. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp**  Sinh viên tốt nghiệp có thể làm việc tại các:  - Cơ quan Nhà nước và các tổ chức khác về lĩnh vực Lâm nghiệp, cảnh quan đô thi;  - Các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp;  - Các cơ quan nghiên cứu và chuyển giao công nghệ;  - Các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh Lâm nghiệp trong và ngoài nước.  **7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp**  - Có khả năng tiếp tục học tập, nghiên cứu ở các trình độ sau đại học trong và ngoài nước.  - Có khả năng tự học nâng cao trình độ để đảm nhận tốt những nhiệm vụ về quản lý và chuyên môn nghiệp vụ. |
| NGÀNH QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN RỪNG – D620211 **Thời gian đào tạo: 4 năm** | |
| **1. Kiến thức**  - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin; đường lối chính sách của Đảng Cộng sản Việt Nam; tư tưởng Hồ Chí Minh; có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với khối ngành đào tạo; Có sức khỏe đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.  - Có kiến thức cơ bản về toán, lý, hóa, sinh học đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn.  - Có trình độ tin học B và sử dụng được một số phần mềm máy tính thông dụng cho chuyên ngành.  - Có trình độ Anh văn B hoặc các chứng chỉ khác tương đương (IELTS 4.0; TOEFL 350; TOEIC 300).  - Có hiểu biết sâu rộng và kiến thức cơ sở thuộc khối ngành kỹ thuật nông lâm nghiệp và quản lý tài nguyên: Hình thái - phân loại thực vật, Địa lý thực vật, Vi sinh vật, Thực vật rừng, Động vật rừng, Đất rừng, Khí tượng thủy văn rừng, Sinh thái rừng, Bảo tồn Đa dạng sinh học, Trắc địa, Lâm nghiệp xã hội...  - Có kiến thức chuyên ngành về lĩnh vực quản lý bảo vệ và phát triển tài nguyên rừng và môi trường: Pháp luật về lâm nghiệp và môi trường, Hành chính và pháp chế lâm nghiệp, Tổ chức quản lý các loại rừng, Quản lý dịch hại rừng, Quản lý lưu vực, Phòng chống cháy rừng, Trồng rừng, Lâm sản ngoài gỗ, Khuyến lâm...  **2. Kỹ năng**  - Phân loại tài nguyên rừng ; Địa hình và đồ bản; Số liệu hóa các thông tin điều tra, khảo sát; Giao tiếp, truyền thông trong cộng đồng; Thu thập, xử lý mẫu vật và vật liệu; Nhân giống, gieo ươm, gây trồng và gây nuôi sinh vật rừng; Kỹ thuật bảo vệ rừng và các nguồn tài nguyên; Tổ chức hoạt động hiện trường.  - Có khả năng nghiên cứu và chuyển giao công nghệ về các lĩnh vực quản lý bảo vệ tài nguyên rừng và phát triển rừng; Tư vấn, kiểm tra, giám sát, trình bày, giải đáp và phản biện các vấn đề thuộc lĩnh vực quản lý tài nguyên rừng và môi trường.  - Tổ chức quản lý, điều hành trong các bộ phận/ đơn vị thuộc lực | lượng Kiểm lâm, các Ban Quản lý rừng phòng hộ và đặc dụng, các đơn vị quản lý nhà nước hoặc sản xuất kinh doanh.  - Phối hợp và tổ chức làm việc theo nhóm có hiệu quả.  - Có khả năng phát hiện, dự báo và giải quyết vấn đề trong lĩnh vực quản lý tài nguyên rừng và môi trường; Xây dựng và tổ chức thực hiện được các phương án quản lý bảo vệ tài nguyên rừng  **3. Thái độ, hành vi**  - Có ý thức trách nhiệm công dân; có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, sẵn sàng nhận nhiệm vụ.  - Có phương pháp làm việc khoa học; biết phân tích và giải quyết các vấn đề mới trong trong sản xuất nông nghiệp của Việt Nam và thế giới.  - Có tính hòa đồng, kiên nhẫn, năng động và sáng tạo; Biết khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ.  **4. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp**  Sau khi ra trường có khả năng làm việc tại:  - Các cơ quan quản lý và chỉ đạo sản xuất nông lâm nghiệp (Chi cục Lâm nghiệp, lực lượng Kiểm lâm, phòng Nông nghiệp, phòng Tài nguyên và Môi trường, ban Quản lý rừng phòng hộ/ đặc dụng, trung tâm/ trạm Khuyến nông, trung tâm Điều tra quy hoạch nông lâm nghiệp, trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên môi trường... );  - Các doanh nghiệp nông lâm nghiệp và công trình đô thị: công ty lâm nghiệp, công ty công viên, cây xanh và vv...;  - Các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề;  - Các viện, trung tâm nghiên cứu, tư vấn và chuyển giao công nghệ về lâm nghiệp, phát triển nông thôn và quản lý tài nguyên môi trường.;  - Các tổ chức phi chính phủ.  **5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp**  - Có khả năng tiếp tục học tập, nghiên cứu ở các trình độ sau đại học trong và ngoài nước.  - Có khả năng tự học nâng cao trình độ để đảm nhận những nhiệm vụ về quản lý và chuyên môn nghiệp vụ. |
| **NGÀNH KHUYỂN NÔNG – D620102**  **Thời gian đào tạo: 4 năm** | |
| **1. Kiến thức**  - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin; đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo; Có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.  - Có kiến thức cơ bản về toán, lý, hóa, sinh học đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn.  - Có trình độ B tin học và sử dụng được một số '70hần mềm máy tính thông dụng cho chuyên ngành  - Có trình độ Anh văn B, hoặc IELTS: 4,0 ; TOEFL, 350 ; TOEIC, 300  - Có hiểu biết về kiến thức cơ sở ngành: xã hội và xã hội học nông thôn, phát triển cộng đồng, hệ thống nông nghiêp, kinh tế nông nghiệp, giới và phát triển, các phương pháp khuyến nông cơ bản và những kiến thức cơ bản về kỹ thuật nông lâm thủy sản...  - Có kiến thức chuyên ngành: Kinh tế nông thôn, phương pháp tổ chức và lớp học hiện trường, phương pháp truyền thông, tín dụng nông thôn, qui hoạch và lập kế hoạch, xây dựng và quản lý dự án, kinh doanh nông nghiệp, quản trị nông trại...  **2. Kỹ năng**  - Kỹ năng nghề nghiệp: có kỹ năng về chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, kỹ năng về đào tạo tập huấn cho nông dân và kỹ năng trong lập kế hoạch quản lý các chương trình dự án khuyến nông và phát triển nông thôn.  - Có kỹ năng trong phát hiện vấn đề, hình thành các chủ đề, tổ chức nghiên cứu, viết và báo cáo kết quả nghiên cứu trong lĩnh vực khuyến nông và phát triển nông thôn. | - Có kỹ năng về tổ chức quản lý điều hành các đơn vị khuyến nông cơ sở, các hoạt động khuyến nông, các hoạt động quảng bá, truyền thông trong chuyển giao và thực thi dự án.  - Có kỹ năng giao tiếp đối với các đối tác khác nhau trong hoạt động nghề nghiệp và lãnh đạo thúc đẩy, điều hành nhóm làm việc.  - Có kỹ năng phát hiện và giải quyết những vấn đề nảy sinh trong sản xuất, hoạt động nghề nghiệp và đời sống.  **3. Thái độ, hành vi**  - Có ý thức trách nhiệm công dân; có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, sẵn sàng nhận nhiệm vụ.  - Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề mới trong sản xuất nông nghiệp của Việt Nam và thế giới.  - Có tính hòa đồng, kiên nhẫn, năng động và sáng tạo, biết khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ.  **4. Vị trí công tác và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp**  - Sau khi ra trường có khả năng làm việc tại các cơ quan quản lý về phát triển và chuyển giao trong sản xuất nông nghiệp như: Sở Kế hoạch đầu tư, Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn, Chi cục phát triển nông thôn, Chi cục HTX, Phòng Nông nghiệp & phát triển nông thôn....Các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp; các Viện nghiên cứu và chuyển giao công nghệ thuộc lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; Các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh nông nghiệp. Các tổ chức phi chính phủ.  **5. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp**  - Có khả năng tiếp tục học tập, nghiên cứu ở các trình độ sau đại học trong và ngoài nước.  - Có khả năng tự học nâng cao trình độ để đảm nhận tốt những nhiệm vụ về quản lý và chuyên môn nghiệp vụ. |
| **NGÀNH PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN – D620116**  **Thời gian đào tạo: 4 năm** | |
| **1. Kiến thức:**  - Có hiểu biết về nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác Lênin, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh, có kiến thức cơ bản về xã hội nhân văn phù hợp với chuyên ngành đào tạo.  - Có kiến thức cơ bản về toán học và khoa học tự nhiên đáp ứng nhu cầu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn.  - Có kiến thức cơ bản về cơ sở ngành gồm: xã hội và xã hội học nông thôn, phát triển cộng đồng, nguyên lý về phát triển nông thôn, hệ thống nông nghiệp, kinh tế học đại cương, giới và phát triển,... tạo điều kiện cho việc tiếp thu các kiến thức chuyên ngành, nghiên cứu chuyên sâu và tiếp cận dễ dàng các kiến thức công nghệ mới trong khuyến nông và phát triển nông thôn.  - Có kiến thức chuyên ngành phù hợp nhu cầu của thị trường lao động, thích ứng với những điều kiện mới. Nắm được các kiến thức quy hoạch và lập kế hoạch, kinh tế nông thôn, kinh doanh nông nghiệp, kế hoạch phát triển, quản lý các chương trình dự án tổ chức phát triển nông thôn ở cấp cộng đồng.  - Có trình độ ngoại ngữ để có thể giao tiếp bình thường tương đương 350 điemẻ TOEFL  - Có kiến thức về tin học có thể sử dụng tin học trong văn phòng Word, Excel và ứng dụng trong chuyên môn. Tương đương với văn phòng B.  **2. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp:**  - Có kiến thức cơ bản, cơ sở, chuyên môn và ngoại ngữ vững vàng trong phát triển nông thôn để phát triển cao hơn  - Có khả năng phát triển ở trình độ cao hơn là thạc sĩ và tiến sĩ về chuyên ngành phát triển nông thôn  - Có khả năng phát triển ở trình độ cao hơn là thạc sĩ và tiến sĩ về một số chuyên ngành tương đương sau khi đã hoàn thành những học phần chuyển đổi theo quy định của ngành dự tuyển. | **3. Kỹ năng:**  - Kỹ năng trong xác định, phân tích và tổng hợp các vấn đề về tam nông đang diễn ra tại nông thôn  - Có kỹ năng làm việc với nông dân và các đối tác khác nhau trong các chương trình phát triển  - Kỹ năng trong tổ chức điều hành hoạt động nhóm, kỹ năng đàm phán, thương thảo  - Kỹ năng trong lập kế hoạch kinh doanh, xây dựng các phương án trong kinh doanh nông nghiệp  - Kỹ năng lập kế hoạch dự án và quản lý các chương trình phát triển ở cộng đồng  - Kỹ năng lập các đề xuất nghiên cứu và tổ chức nghiên cứu về phát triển nông thôn  - Sử dụng thành thạo tin học văn phòng  **4. Thái độ:**  - Có quan điểm tiếp cận, phát triển đứng trên lợi ích cộng đồng và những lợi ích chung  - Sẵn sang nhận nhiệm vụ công tác ở các hoàn cảnh khác nhau, trên mọi miền đất nước  - Thái độ phục vụ vì cộng đồng, tôn trọng cộng đồng vì lợi ích cộng đồng  - Có thái độ học hỏi, chia sẻ với mọi người và đạo đức nghề nghiệp  **5. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp của sinh viên:**  - Các cơ quan nhà nước với vị trí công tác đòi hỏi cán bộ có kiến thức tổng hợp như xây dựng quy hoạch, lập kế hoạch, theo dõi và tổng hợp tình hình, các cơ quan nhà nước từ Trung ương đến cấp huyện, xã về phát triển nông thôn, Sở kế hoạch đầu tư, Chi cục phát triển nông thôn, Chi cụ Hợp tác xã, ngành nghề, Phòng NN&PTNT huyện và UBND các cấp.  - Các đơn vị tư vấn kỹ thuật, công ty dịch vụ phát triển, cơ sở đào tạo, nghiên cứu về phát triển nông thôn, các chương tình dự án tổng hợp về phát triển kinh tế xã hội.  - Các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ trong và ngoài nước đầu tư hỗ trợ cho Việt Nam liên quan đến phát triển nông thôn. |